

TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THANH HOÁ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 14 - 4 - 2021.

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - THANH HOÁ.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Dũng, ông Phạm Ngọc Dung.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc - tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 61/2020/TLST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST - DS ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với các đương sự:

1- Nguyên đơn: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Th - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc.

Người được ủy quyền lại: Ông Phạm Chiến T1 - Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc (Quyết định ủy quyền số 4716/QĐ - NHCS ngày 25/11/2016 và Giấy ủy quyền ngày 08/7/2020).

Địa chỉ: Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc -
Thôn Bái Xuân, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2 - Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S - S năm 1975

Địa chỉ: Xóm N, xã V H, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

3 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị T - S năm 1983.

Địa chỉ: Xóm N, xã V H, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà T: Ông Nguyễn Văn S.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc, tại bản tự khai ngày 22/12/2020 và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn là ông Phạm Chiến T1 trình bày:

Ngày 12/5/2018, hộ gia đình ông Nguyễn Văn S đã làm hồ sơ xin vay vốn chương trình cho vay Hộ Cận nghèo khoản vay số 6600000712783931 với số tiền vay là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng chẵn*), lãi suất 0,65%/tháng, thời hạn vay 36 tháng. Do trong quá trình vay vốn hộ vay không chấp hành quy định của Ngân hàng về việc nộp lãi hàng tháng, sử dụng vốn vay không đúng mục đích hiện không còn đối tượng đầu tư. Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 26/10/2020 với lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay là 10,296%/năm.

Từ khi chuyển sang nợ quá hạn, Ngân hàng CSXH huyện Vĩnh Lộc đã phối hợp với chính quyền địa phương vận động, đôn đốc nhắc nhở nhiều lần yêu cầu gia đình ông Nguyễn Văn S thực hiện trả nợ. Tuy nhiên, đến nay gia đình ông S vẫn có tình chây ỳ không trả nợ cho Nhà nước. Tính đến ngày 01/12/2020, gia đình còn nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc số tiền là 51.204.274 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 50.000.000 đồng, Nợ lãi: 1.204.274 đồng.

Như vậy gia đình ông Nguyễn Văn S đã cố tình vi phạm hợp đồng tín dụng vay vốn chương trình hộ cận nghèo, không thực hiện đúng cam kết cũng như nghĩa vụ trả nợ cho Nhà nước nên Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc đề nghị Tòa án buộc hộ gia đình ông S phải trả số tiền nợ gốc và tiền lãi phát S chưa trả theo như hợp đồng đã ký kết cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/12/2020 và tại phiên tòa ông Nguyễn Văn S trình bày: Ngày 12/5/2018 gia đình ông đã làm hồ sơ vay Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc theo chương trình vay hộ cận nghèo, số tiền vay là 50.000.000 đồng, lãi suất 0,65%/ tháng, thời hạn vay 36 tháng. Gia đình ông S vay vốn với mục đích sử dụng đầu tư chăn nuôi bò. Đến nay gia đình ông S còn nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc số tiền gốc là 50.000.000 đồng và số tiền lãi Ngân hàng tính đến 01/12/2020 là 1.204.274 đồng. Nay Ngân hàng CSXH huyện Vĩnh Lộc yêu cầu gia đình ông trả nợ tiền gốc và lãi ông S chấp nhận khoản vay gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi phát S chưa trả theo như hợp đồng đã ký kết cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ. Nhưng hiện tại gia đình ông S đang gặp nhiều khó khăn, vợ con ốm đau đang phải nằm viện điều trị nên chưa có khả năng để trả nợ cho Ngân hàng, vì

vậy ông S đề nghị Ngân hàng được trả nợ dần số tiền nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử buộc hộ gia đình ông S phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc số tiền gốc đã vay là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và tiền lãi phát S chưa trả tính đến ngày xét xử (14/4/2021) theo mức lãi suất quá hạn 130% lãi suất khi cho vay (0,65%/tháng) là 2.658.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng) và tiền lãi phát S theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết cho đến khi trả nợ xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Do hộ gia đình ông Nguyễn Văn S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc hộ gia đình ông S phải trả số tiền nợ gốc đã vay và tiền lãi phát S. Ông Nguyễn Văn S cư trú tại: Xóm Nam, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa nên Tộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và điều luật áp dụng: Giao dịch dân sự ngày 12/5/2018 giữa Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc và hộ gia đình ông Nguyễn Văn S được thực hiện khi Bộ luật dân sự 2015 có hiệu lực nên áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết là phù hợp. Trên cơ sở chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 vụ án có quan hệ pháp luật: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào sổ vay vốn, giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện: Ngày 12/5/2018 hộ ông Nguyễn Văn S (gồm có: Ông Nguyễn Văn S và vợ là bà Trần Thị T) đã làm đơn đề nghị Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc vay vốn theo chương trình cho vay hộ cận nghèo để chăn nuôi bò theo quy định của nhà nước, với số tiền vay là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Lãi suất là 0,65%/tháng, lãi suất nợ quá hạn 130% lãi suất khi cho vay, thời hạn vay 36 tháng, kỳ hạn trả nợ 12 tháng/lần, số tiền trả nợ 16.000.000 đồng/lần, hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 12/4/2021. Lãi tiền vay được trả định kỳ vào ngày 12 hàng tháng. Tính từ thời điểm vay đến tháng 11/2020 gia đình ông S trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc được số tiền lãi là 8.928.987 đồng. Từ

tháng 12/2020 đến ngày 14/4/2021 hộ ông S còn nợ số tiền gốc: 50.000.000 đồng, nợ số tiền lãi: 2.658.000 đồng. Ngân hàng yêu cầu hộ gia đình ông S trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi nêu trên để đảm bảo nguồn vốn vay nhằm thực hiện chính sách cho vay đối với các đối tượng chính sách xã hội theo chủ trương của Nhà nước tại địa phương.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án và cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với hộ gia đình ông S (gồm có: Ông Nguyễn Văn S và vợ là bà Trần Thị T), yêu cầu thanh toán số tiền gốc đã vay là 50.000.000 đồng và tiền lãi phát S chưa trả tính đến ngày xét xử (14/4/2021) theo mức lãi suất quá hạn 130% lãi suất khi cho vay (0,65%/tháng) là 2.658.000 đồng và tiền lãi phát S tính từ ngày tiếp theo ngày xét xử theo khế ước mà hai bên đã ký kết cho đến khi trả nợ xong. Ông Nguyễn Văn S thừa nhận gia đình ông còn nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Vĩnh Lộc số tiền gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi phát S chưa trả tính từ tháng 12/2020 đến ngày xét xử (14/4/2021) theo mức lãi suất quá hạn 130% lãi suất khi cho vay (0,65%/tháng) là 2.658.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định ông S và bà T vay của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc số tiền gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi phát S chưa trả tính đến ngày xét xử (14/4/2021) là 2.658.000 đồng.

Do ông S, bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như khế ước mà hai bên đã thỏa Tận, ký kết, vì vậy buộc ông S và bà T phải chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc số tiền gốc: 50.000.000 đồng và tiền lãi là 2.658.000 đồng là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ vào giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 301/GCN-HN-HCN ngày 01/01/2021 của UBND xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa thì ông Nguyễn Văn S, bà Trần Thị T Tộc diện hộ cận nghèo năm 2021 vì vậy miễn toàn bộ án phí DSST cho ông S, bà T theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, Điều 92, khoản 1 Điều 96, khoản 1 Điều 147, khoản 5 Điều 177 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

2. Buộc ông Nguyễn Văn S, bà Trần Thị T trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vĩnh Lộc số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và số tiền lãi là 2.658.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng). Tổng cộng là: 52.658.000 đồng (Năm mươi hai triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày 15/4/2021 ông S, bà T còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa Tận trong khế ước vay vốn cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông S, bà T.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Tuyết

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Tuyết